

Giám sát Công trình dân dụng và công nghiệp (95 câu)

<u>TT</u>	<u>Nội dung câu hỏi</u>	<u>Đáp án</u>
1	Giám sát để kiểm soát việc đầm chặt thí nghiệm xác định rõ các thông số thiết kế nén chặt đất lún ướt, làm khi nào trong quá trình thi công. a. Phải làm ngay khi nhận bàn giao khu đất xây dựng công trình. b. Sau khi san nền khu đất xây dựng công trình trên công trường c. Song song với quá trình đào đất móng công trình	b

<u>TT</u>	<u>Nội dung câu hỏi</u>	<u>Đáp án</u>
	d. Khi đào xong hố móng công trình	
2	Mô tả công nghệ hút chân không nền đất dưới sâu làm tăng tốc độ cố kết của nền đất yếu dùng tại Công trình Nhà máy điện Thái Bình ? - Tạo lớp cát phủ bề mặt khu vực áp dụng công nghệ. Lớp này coi như lớp gia tải tĩnh. - Cắm bấc thấm để tạo hút nước thẳng đứng cho khu vực. - Tạo màng ngăn lớp cát trên khu vực với không khí. - Đây là quy trình mới nên cán bộ tư vấn giám sát phải biết và sử dụng thành thạo.	d
3	Theo lý thuyết của bê tông cổ điển, cường độ bê tông phụ thuộc nhiều yếu tố nhưng chủ yếu là hoạt tính của xi măng. Ngày nay khái niệm này thay đổi ra sao? - Ngày nay, cường độ của bê tông đã vượt, thậm chí vượt rất xa cường độ của xi măng. - Bằng xi măng mác khá cao tự sản xuất trong nước (PC 60) nay đã đạt được công nghệ chế tạo bê tông cường độ cao có mác M110 - M125. - Quy luật của lý thuyết bê tông cổ điển là cường độ nén phát triển theo thời gian - Chủ yếu cường độ bê tông tăng cao được vì có các loại phụ gia làm giảm nước trong bê tông.	d
4	Bê tông đầm lăn khác bê tông thường chỗ nào ? - Trong bê tông đầm lăn có ít nước so với bê tông thông thường. - Bê tông đầm lăn phải dùng phụ gia hạt mịn làm giảm nước mà vẫn giữ được độ linh động. - Thi công bê tông đầm lăn phải có lực đầm lớn và lực nén chặt bê tông lớn nên phải dùng xe lu để đầm. - Phải bảo đảm tất cả các tính chất nêu tại các phương án trên đây.	d
5	Khuyết tật gặp phải khi thi công theo phương pháp Semi Top-down và hướng khắc phục. - Gối tựa đỡ tường vây chưa đủ độ cứng nên sàn bê tông dùng làm gối đỡ cho tường vây bị nứt - Tăng cường tiết diện cột chống tạm. Bỏ sung thanh chéo chống vách tường vây với sàn semi top-down - Hệ cột và dầm dùng như gối đỡ tường vây bị chuyển vị do nhịp trên tường vây quá lớn - Tăng thêm nhịp đỡ cho sàn semi top-down.	a
6	Khi chiều sâu đặt móng thay đổi, việc đào đất trong các hố móng phải làm từng cấp. Tỷ số giữa chiều cao và chiều dài của mỗi bậc không được nhỏ hơn giá trị sau: 1:2 ở các đất dính và 1:3 ở các đất không dính. 2:3 ở các đất dính và 1:2 ở các đất không dính. 1:1 ở các đất dính và 2:3 ở các đất không dính. 1:1 ở các đất dính và 1:2 ở các đất không dính.	a
7	Khi khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi gần cọc mới đổ bê tông xong, cần đảm bảo yêu cầu sau: - Tiến hành cách quãng một lỗ khi khoảng cách mép các lỗ < 1.5m và khoan trong đất no nước. - Tiến hành khoan sau 12 giờ khi khoan lỗ giữa hai cọc đã đổ bê tông từ khi kết thúc đổ bê tông.	a

TT	Nội dung câu hỏi	Đáp án
	c. Tiến hành cách quãng một lỗ khi khoảng cách mép các lỗ < 1.0m và khoan trong đất no nước. d. Tiến hành khoan sau 6 giờ khi khoan lỗ giữa hai cọc đã đổ bê tông từ khi kết thúc đổ bê tông.	
8	Khi khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi, cao độ chân ống chống tạm phải đảm bảo: a. Áp lực cột dung dịch nhỏ hơn áp lực chủ động của đất nền và hoạt tải thi công. b. Áp lực cột dung dịch lớn hơn áp lực chủ động của đất nền và hoạt tải thi công. c. Áp lực cột dung dịch nhỏ hơn áp lực chủ động của đất nền. d. Áp lực cột dung dịch nhỏ hơn áp lực chủ động của đất nền.	b
9	Sai số cho phép để kiểm tra nghiệm thu công tác chế tạo lồng cốt thép cọc khoan nhồi như sau: a. Sai số độ dài lồng thép là $\pm 50\text{mm}$. b. Sai số đường kính lồng thép là $\pm 10\text{mm}$. c. Sai số khoảng cách giữa các cốt chủ là $\pm 10\text{mm}$. d. Các câu trên đều đúng.	d
10	Yêu cầu về bố trí mạch ngừng thi công khi đổ bê tông đáy bể chứa như sau: a. Tại vị trí bất kỳ đối với đáy bể chứa có kích thước lớn nhất ở mặt bằng không quá 20m. b. Song song với cạnh ngắn đáy bể đối với đáy bể chứa có kích thước lớn nhất ở mặt bằng không quá 20m. c. Không được để mạch ngừng thi công đối với đáy bể chứa có kích thước lớn nhất ở mặt bằng không quá 20m. d. Không được để mạch ngừng thi công đối với mọi loại đáy bể chứa.	c
11	Khi kiểm tra giám sát công tác trát vữa tại những vị trí tiếp giáp giữa hai kết cấu bằng vật liệu khác nhau, phải yêu cầu nhà thầu thực hiện như sau: a. Gắn một lớp lưới thép phủ kín chiều dày mạch ghép, và trùm về hai bên từ 15cm đến 20cm. b. Sử dụng cát chế tạo vữa trát có hạt cốt liệu nhỏ hoặc bằng 1.25mm. c. Sử dụng xi măng Póoc-lăng có mác từ PC20 đến PC40 để chế tạo vữa. d. Trước khi trát phải phun cát, vẩy hoặc phủ hồ xi măng.	a
12	Khi kiểm tra công tác trát tường, yêu cầu giám sát chiều dày mỗi lớp trát không được vượt quá giá trị sau: a. 15mm b. 12mm c. 10mm d. 8mm	d
13	Khi kiểm tra công tác trát tường, nếu lớp trát dày phải trát thành nhiều lớp, giám sát phải yêu cầu thực hiện biện pháp thi công sau: a. Trát liên tục lớp sau ngay sau khi trát xong lớp trước. b. Kẻ mặt trát thành các ô quả trám để tăng độ bám dính cho các lớp trát tiếp theo. c. Ngay sau khi trát lớp trước, phải phun nước làm ẩm trước khi trát tiếp. d. Mỗi lớp trát không được dày quá 12mm.	b
14	Công tác bảo dưỡng mặt trát trong điều kiện nắng nóng và khô hanh phải thực hiện như sau:	c

TT	Nội dung câu hỏi	Đáp án
	a. Không cần bảo dưỡng b. Che chắn tạo mát cho mặt trát. c. Sau khi trát 24 giờ nên tiến hành phun ẩm trên mặt trát. d. Ngay sau khi trát phải tiến hành tưới nước trên mặt trát.	
15	Dung sai cho phép của chiều dày lớp vữa trát có yêu cầu chất lượng rất cao so với thiết kế là: a. 3mm. b. 2mm. c. 1mm. d. 0.5mm.	c
16	Tần suất kiểm tra độ ngang bằng của hàng, độ thẳng đứng của mặt bên và các góc trong khối xây gạch đá như sau: a. Mỗi tầng kiểm tra một lần. b. Kiểm tra ít nhất 2 lần trong một đoạn cao từ 0.5m đến 0.6m. c. Mỗi 5 hàng gạch kiểm tra 1 lần. d. Kiểm tra một lần khi được mời nghiệm thu hoàn thành.	b
17	Vữa xây tường và cột gạch phải có độ dẻo theo độ sụt của côn tiêu chuẩn như sau: a. Từ 5cm đến 9cm. b. Từ 9cm đến 13cm. c. Từ 13cm đến 17cm. d. Chỉ cần quan tâm đến cường độ vữa đạt yêu cầu theo thiết kế.	b
18	Chiều dày của từng mạch vữa ngang trong khối xây gạch phải đảm bảo yêu cầu sau để được nghiệm thu: a. Trung bình 15mm. b. Từ 10mm đến 20mm. c. Từ 5mm đến 10mm. d. Từ 8mm đến 12mm.	d
19	Khi kiểm tra bằng thước dài 1m, khe hở giữa thước và bề mặt ốp gạch men phải đảm bảo yêu cầu sau: a. Không được lớn hơn 0.5mm. b. Không được lớn hơn 1.0mm. c. Không được lớn hơn 1.5mm. d. Không được lớn hơn 2.0mm.	d
20	Những công tác thi công nào cần giám sát? a. Chỉ những công tác quan trọng. b. Mọi công tác thi công đều phải giám sát. c. Những công việc sau này bị che khuất do vật liệu khác lấp phủ. d. Những công tác ảnh hưởng đến việc thi công tiếp theo.	b
21	Giám sát vào những thời gian nào? a. Giám sát vào giờ hành chính. b. Giám sát vào ban đêm khi đổ bê tông. c. Khi nào trên công trường diễn ra các hoạt động xây dựng đều phải giám sát. d. Khi sắp nghiệm thu công tác xây dựng thì cần giám sát.	c
22	Để thiết kế biện pháp thi công đất cần những bản vẽ gì cho thi công đất? a. Các mặt cắt dọc công trình làm theo mặt cắt địa chất. b. Bảng thống kê khối lượng công tác đất, biểu đồ cân đối, giữa khối lượng đào và đắp.	d

TT	Nội dung câu hỏi	Đáp án
	c. Số liệu khí hậu, khí tượng bất lợi của khu vực xây dựng. d. Tình hình địa chất, địa chất thủy văn và khí tượng thủy văn của toàn bộ khu vực công trình.	
23	Kiểm tra sự chuẩn bị để thi công đất phải thêm những điều kiện gì? a. Lưu tâm đến bãi trữ đất, đường vận chuyển tạm thời để vận chuyển đất. b. Kiểm tra việc di chuyển mỏ mả, tháo dỡ nhà cũ trước đây có mà không sử dụng nữa để lấy đất xây công trình mới c. Kho, bãi, nhà tạm để ở và để làm việc trên công trường về vị trí, diện tích và nhất là khoảng cách giữa các nhà theo điều kiện chống cháy. d. Tất cả các điều kiện trên.	d
24	Kiểm tra sự chuẩn bị để thi công đất còn phải thêm những điều kiện gì? a. Khi thi công đất, ngoài lớp đất nằm dưới mức nước ngầm bị bão hoà nước, cũng phải chú ý đến lớp đất ướt trên mức nước ngầm do hiện tượng mao dẫn. b. Tùy loại đất mà lớp đất bị mao dẫn có chiều cao: Cát thô, cát hạt trung và cát hạt nhỏ chiều cao mao dẫn là 0,5 m. c. Chiều cao mao dẫn là cát mịn và đất cát pha chiều cao mao dẫn là 1,5 m. d. Đất pha sét, đất sét và hoàng thổ chiều cao phải xác định tại hiện trường.	a
25	Kiểm tra đường để thi công đất cần kiểm tra những thông số gì? a. Bán kính cong tối thiểu của đường tạm thi công đối với ô tô được xác định theo tiêu chuẩn b. Kiểm tra độ dốc dọc và ngang của mặt đường. c. Kiểm tra chất lượng chịu tải của đường tạm thi công đất. d. Khi đường vận chuyển đất chạy qua vùng đất cát, cát sỏi ướt thì chỉ cần gạt phẳng và đầm chặt. Nếu khô, phải rải lớp phủ mặt đường.	d
26	Việc định vị, tạo khuôn cho công trình đất có những yêu cầu gì? a. Trước khi thi công phải tiến hành bàn giao cọc mốc và cọc tim. b. Sau khi bàn giao, đơn vị thi công phải đóng thêm những cọc phụ. c. Nhà thầu phải làm các mốc phụ như trên và tư vấn giám sát phải kiểm tra, lập biên bản. d. Phải kiểm tra kỹ hệ cọc mốc phụ và ghi biên bản xác định.	d
27	Giám sát và kiểm tra chất lượng cốt thép ứng lực trước khi thi công bê tông ứng lực trước cho sàn nhà cao tầng? a. Thép sử dụng làm ứng lực trước phải có catalogue. b. Lớp vỏ bọc cáp phải đáp ứng được các yêu cầu theo quy định về tính chất cơ học, nhiệt độ. c. Việc cắt các thanh hay bó thép ứng lực trước, nhất thiết phải mài bằng máy mài có tốc độ cao. d. Chỉ dẫn phải ghi đầy đủ trong chỉ dẫn kỹ thuật.	d
28	Công tác thiết kế thành phần bê tông thông qua phòng thí nghiệm: a. Phải thực hiện đối với bê tông có cấp độ bền B10 trở lên. b. Phải thực hiện đối với bê tông có cấp độ bền B15 trở lên. c. Phải thực hiện đối với bê tông có cấp độ bền B20 trở lên. d. Phải thực hiện đối với bê tông có cấp độ bền B25 trở lên.	a
29	Để tránh phân tầng, chiều cao rơi tự do của hỗn hợp bê tông khi đổ không vượt quá:	c

TT	Nội dung câu hỏi	Đáp án
	a. 2,5m. b. 2,0m. c. 1,5m. d. 1,0m.	
30	Dấu hiệu để nhận biết bê tông đã được đầm kỹ là: a. Đầm liên tục trong 5 phút. b. Đầm liên tục trong thời gian do thiết kế quy định. c. Hỗn hợp bê tông ổn định không còn sụt xuống. d. Vừa xi măng nổi lên bề mặt và bọt khí không còn nữa.	d
31	Một công trình được xây dựng vào mùa khô tại TP.HCM, thời gian bảo dưỡng bê tông không được nhỏ hơn: a. 5 ngày đêm và đồng thời bê tông đạt 60% cường độ thiết kế. b. 6 ngày đêm và đồng thời bê tông đạt 70% cường độ thiết kế. c. 7 ngày đêm và đồng thời bê tông đạt 80% cường độ thiết kế. d. Cho đến khi bê tông đạt 100% cường độ thiết kế.	b
32	Mạch ngừng thi công khi đổ bê tông cột nên đặt ở các vị trí sau: a. Ở mặt trên của móng. b. Ở mặt dưới của dầm, xà hay dưới công xôn đỡ dầm cầu trục. c. Ở mặt trên dầm cầu trục. d. Cả 3 câu trên đều đúng	d
33	Kiểm tra độ sụt tại hiện trường của hỗn hợp bê tông thương phẩm được thực hiện như sau: a. Kiểm tra trong mỗi lần giao hàng tại nơi đổ bê tông. b. Cứ 20m ³ bê tông lấy một tổ mẫu để kiểm tra. c. Chỉ kiểm tra đối với xe bê tông đầu tiên. d. Kiểm tra ngẫu nhiên bất cứ lúc nào.	a
34	Các mẫu thí nghiệm xác định cường độ bê tông khung và các kết cấu mỏng (cột, dầm, sàn...) được lấy như sau: a. Theo từng tổ, mỗi tổ 3 viên mẫu, mỗi cấu kiện lấy một tổ mẫu. b. Theo từng tổ, mỗi tổ 3 viên mẫu, 20m ³ bê tông lấy một tổ mẫu. c. Theo từng tổ, mỗi tổ 3 viên mẫu, một xe bê tông thương phẩm lấy một tổ mẫu. d. Lấy ngẫu nhiên bất cứ khi nào có nghi ngờ.	b
35	Cường độ bê tông sau khi kiểm tra ở tuổi 28 ngày bằng ép mẫu đúc tại hiện trường được coi là đạt yêu cầu thiết kế khi: a. Tất cả các viên mẫu đều có cường độ không nhỏ hơn mức thiết kế. b. Giá trị trung bình của từng tổ mẫu không được nhỏ hơn mức thiết kế. c. Giá trị trung bình của từng tổ mẫu không được nhỏ hơn 85% mức thiết kế. d. Giá trị trung bình của từng tổ mẫu không được nhỏ hơn mức thiết kế và không có mẫu nào trong các tổ mẫu có cường độ dưới 85% mức thiết kế.	d
36	Khi nghiệm thu vật liệu đầu vào các loại vật liệu sau đây, bắt buộc phải có giấy chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy mới được phép đưa vào sử dụng trong công trình: a. Kính dán nhiều lớp và kính an toàn nhiều lớp. b. Xi măng. c. Cửa nhôm, cửa gỗ.	d

TT	Nội dung câu hỏi	Đáp án
	d. Cả 3 câu trên đều đúng.	
37	Bê tông móng mới thi công được phép ngập nước ngầm vào hố móng trong trường hợp sau: - Không được phép ngập nước ngầm, bắt buộc phải bơm ra. - Được phép ngập trong nước ngầm khi cường độ bê tông móng đạt 30% cường độ thiết kế. - Được phép ngập trong nước ngầm khi cường độ bê tông móng đạt 70% cường độ thiết kế. - Luôn được phép ngập trong nước ngầm.	b
38	Khi kiểm tra biện pháp thi công cọc của nhà thầu, đơn vị tư vấn giám sát nên lưu ý làm rõ các điều sau: - Dự kiến sự cố và cách xử lý. - Kế hoạch tài chính thi công cọc của nhà thầu. - Dự toán thi công của nhà thầu. - Khả năng đáp ứng công việc của Ban chỉ huy công trường.	a
39	Chỉ bắt đầu được hàn nối các đoạn cọc khi đáp ứng yêu cầu sau: - Kích thước bản mã đúng thiết kế. - Trục của đoạn cọc đã được kiểm tra độ thẳng đứng theo hai phương vuông góc nhau. - Bề mặt ở đầu hai đoạn cọc nối phải tiếp xúc khít nhau. - Tất cả các câu trên đều đúng.	d
40	Kiểm tra vật liệu cọc bê tông cốt thép tại nơi sản xuất bao gồm các khâu sau: - Sự đồng đều của lớp bê tông bảo vệ. - Các chứng chỉ xuất xưởng, kết quả thí nghiệm, cấp phối bê tông, đường kính cốt thép, bước cốt đai. - Lưới thép tăng cường, vành thép bó đầu cọc, và các mối hàn. - Tất cả các câu trên đều đúng.	d
41	Kiểm tra nghiệm thu thiết bị ép cọc cần thoả mãn các yêu cầu sau: - Công suất của thiết bị không nhỏ hơn 1.4 lần lực ép lớn nhất do thiết kế quy định; - Lực ép của thiết bị đảm bảo không gây ra lực ngang lên cọc. - Chúng chỉ kiểm định còn hiệu lực và có bằng hiệu chỉnh kích do cơ quan thẩm quyền cấp. - Cả 3 câu trên đều đúng.	d
42	Cọc được công nhận là ép xong khi thoả mãn các điều kiện sau: - Chiều dài cọc đã ép vào đất không nhỏ hơn $L^{\min}$ và không quá $L^{\max}$ ($L^{\min}$ và $L^{\max}$ là chiều dài nhỏ nhất và lớn nhất do thiết kế quy định); - Lực ép trước khi dừng trong khoảng từ $P^{\min}$ và $P^{\max}$ ($P^{\min}$ và $P^{\max}$ là lực ép nhỏ nhất và lớn nhất do thiết kế quy định) - Phải đồng thời thoả mãn 2 điều kiện trên. - Chỉ cần thoả mãn một trong hai điều kiện trên.	c
43	Khi đóng cọc đến độ sâu thiết kế mà chưa đạt độ chối quy định, thì tư vấn giám sát cần yêu cầu: - Nhà thầu kiểm tra lại quy trình đóng cọc. - Thực hiện các thí nghiệm kiểm tra độ nguyên vẹn của cọc (PIT) và thí nghiệm PDA, báo thiết kế xử lý. - Tiến hành đóng bù sau khi cọc được “nghỉ” và đã xác định nguyên	d

TT	Nội dung câu hỏi	Đáp án
	nhân. d. Thực hiện đầy đủ theo các yêu cầu như trên.	
44	Các nhóm vật liệu sau khi nghiệm thu đưa vào sử dụng trong công trình bắt buộc phải có giấy chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy: a. Kính xây dựng. b. Gạch, đá ốp lát. c. Cửa sổ, cửa đi. d. Các câu trên đều đúng.	d
45	Kiểm tra nghiệm thu lớp nền trước khi thực hiện công tác lát cần đảm bảo yêu cầu: a. Mặt lớp nền phải sạch, phẳng, chắc chắn, ổn định, có độ bám dính với vật liệu gắn kết. b. Cao độ phù hợp với vật liệu lát phủ bên trên. Độ dốc lớp nền theo yêu cầu kỹ thuật. c. Các bộ phận bị che khuất (chi tiết chôn sẵn, chống thấm, hệ thống kỹ thuật...) phải được nghiệm thu. d. Các câu trên đều đúng.	d
46	Kiểm tra giám sát gắn các móc cao độ lát chuẩn đối với phòng có diện tích lớn như sau: a. Có ít nhất 4 móc tại 4 góc phòng. b. Gắn móc theo lưới ô vuông, khoảng cách giữa các móc không quá 3m. c. Gắn móc theo lưới ô vuông, khoảng cách giữa các móc không quá 4m. d. Không cần gắn móc, chỉ cần dùng dây căng hoặc thước ni vô kiểm tra thường xuyên.	b
47	Kiểm tra công tác bảo dưỡng mặt lát ở ngoài trời, có vật liệu gắn kết là vữa, được yêu cầu như sau: a. Khi thời tiết nắng nóng: Tưới nước giữ ẩm trong 5 ngày. b. Phủ lên mặt lát vật liệu chống ẩm từ 1 đến 3 ngày. c. Phải có biện pháp che nắng và mưa xối trong 1 đến 3 ngày. d. Không cần bảo dưỡng.	c
48	Khi kiểm tra độ đặc chắc và độ bám dính của vật liệu gạch lát, vật liệu láng với lớp nền, nếu đạt yêu cầu như sau sẽ được nghiệm thu: a. Khi đi thử lên trên, mặt lát hay láng không rung, không có tiếng kêu. b. Không có biểu hiện trượt. c. Mặt lát không bị phồng. d. Dùng thanh gỗ gõ nhẹ lên bề mặt, tiếng gõ phải chắc đều ở mọi điểm, không có tiếng bộp.	d
49	Công tác giám sát trong thi công của quá trình thực hiện các dự án được hiểu thế nào? a. Khi thi công nhà thầu có những điều làm chưa chuẩn mực nên cần giám sát để phát hiện. b. Cần giám sát để nhà thầu không bớt xén vật tư. c. Cần giám sát để nhà thầu thực hiện đúng quy trình thi công. d. Cần giám sát xem nhà thầu có thi công đúng tiến độ hay không.	a
50	Tiêu chí để giám sát? a. Giám sát thi công đúng thiết kế được phê duyệt, đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng, quy định về quản lý, sử dụng vật liệu xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật và hợp đồng xây dựng b. Giám sát theo đúng ý kiến của bên thiết kế	a

TT	Nội dung câu hỏi	Đáp án
	c. Giám sát theo lệnh ghi trong giấy giao việc của chủ đầu tư d. Giám sát theo hướng dẫn của chuyên gia nước ngoài.	
51	Có một tiêu chí để giám sát là trung thực, khách quan, không vụ lợi có đúng không? a. Đúng là giám sát phải trung thực, khách quan, không vụ lợi. b. Giám sát phải theo ý muốn của chủ đầu tư, có lợi cho chủ đầu tư c. Phải giám sát theo phương án rẻ nhất d. Giám sát cần lựa theo lòng mong muốn của nhà thầu để họ hợp tác tốt với cán bộ giám sát.	a
52	Tiêu chuẩn chính dùng để hướng dẫn thi công và nghiệm thu công tác đất là tiêu chuẩn nào? a. TCVN 4447:2012 b. TCVN 4447:1987 c. TCVN 9379: 2012 d. TCVN 9360: 2012	a
53	Kiểm tra tài liệu cần có để giám sát chất lượng thi công đất bao gồm những tài liệu nào? a. Thiết kế kỹ thuật công trình. b. Thiết kế cơ sở của công trình. c. Thiết kế lắp đặt thiết bị công trình. d. Thiết kế biện pháp thi công đất.	d
54	Trong thiết kế biện pháp thi công đất cần những lưu ý gì? a. Không được thải bừa bãi nước bẩn, đất rác bẩn ra khu vực công trình đang thi công. b. Được thải một phần nước bẩn, đất rác bẩn ra công trường. c. Không được thải nước bẩn nhưng được thải chút ít đất rác bẩn. d. Không được thải đất rác bẩn nhưng có thể thải ít nước bẩn.	a
55	Trong thiết kế biện pháp thi công đất cần có mỏ đất làm gì? a. Khi lượng đất đắp quá nhiều, phải trữ sẵn đất đắp. b. Trong trường hợp không thể cân bằng giữa đất đào và đất đắp trong phạm vi công trình phải xác định vị trí bãi thải hoặc mỏ đất để chứa lượng đất dôi dư. c. Đất thải có thể san để tôn nền. d. Đất thải lấp những chỗ trũng được tính toán trước.	b
56	Kiểm tra đường để thi công đất có cần kiểm tra những thông số nào là chính? a. Kiểm soát chất lượng lớp chịu tải của mặt đường. b. Chỉ cần hình thành con đường, quá trình sử dụng các lớp đất nền sẽ chặt dần. c. Chỉ cần lót một lớp đá hộc là đủ. d. Cần tuân theo chỉ dẫn kỹ thuật làm đường thi công đất.	d
57	Mái dốc cho thành hố đào tạm thời nên lựa chọn theo các chỉ tiêu thế nào ? a. Độ dốc lớn nhất cho phép của mái dốc hào và hố móng khi không cần giacô, cần tuân thủ chỉ dẫn kỹ thuật. b. Các chỉ tiêu này lấy theo TCVN 4447 :2012 Công tác đất – Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu. c. Tùy loại đất mà quyết định mái dốc cho thành hố đào. d. Kỹ sư tư vấn giám sát quyết định tại chỗ.	b

<u>TT</u>	<u>Nội dung câu hỏi</u>	<u>Đáp án</u>
58	Những quy định khi sử dụng máy đào một gầu đào móng có cho phép để lại lớp bảo vệ không? a. Khi sử dụng máy đào một gầu để đào móng, để tránh phá hoại cấu trúc địa chất đặt móng, cho phép để lớp bảo vệ. b. Bề dày lớp bảo vệ đáy móng (cm) tùy thuộc dung máy đào có dung tích gầu (m³) lớn hay bé mà quyết định theo tiêu chuẩn c. Thợ khéo tay, đào không cần lớp bảo vệ. d. Nếu dưới nền không có cọc thì không cần để lớp bảo vệ.	a
59	Trước khi thi công móng cọc cần tiến hành đến những công tác gì? a. Trắc đạc định vị các trục móng cần được tiến hành từ các mốc chuẩn theo đúng quy định hiện hành. b. Nhà thầu căn cứ vào hồ sơ thiết kế, yêu cầu của Chủ đầu tư và điều kiện môi trường cụ thể để lập biện pháp thi công cọc c. Bản vẽ thiết kế biện pháp thi công phải được chủ đầu tư phê duyệt. d. Khi biện pháp hạ cọc phức tạp, nhà thầu có thể tổ chức hội thảo lấy ý kiến rộng rãi để giải trình và bổ sung cho biện pháp thi công.	d
60	Các công tác kiểm tra hiện trường và điều kiện mặt bằng trước khi đóng cọc và ép cọc theo các phương án nào là chính? a. Kiểm tra chứng chỉ xuất xưởng của cọc. b. Kiểm tra kích thước thực tế của cọc. c. Kiểm tra biện pháp chuyên chở và sắp xếp cọc trên mặt bằng thi công. d. Kiểm tra việc đánh dấu chia đoạn lên thân cọc theo chiều dài cọc.	b
61	Công tác kiểm tra hiện trường và điều kiện mặt bằng trước khi đóng cọc và ép cọc theo các phương án nào ? a. Kiểm tra việc đặt máy trắc đạc để theo dõi độ thẳng đứng của cọc và đo độ chồi của cọc. b. Kiểm tra hồ sơ về vật liệu làm cọc. c. Kiểm tra sự hàn nối các đoạn cọc. d. Chỉ được tiếp tục hạ cọc khi đã kiểm tra mối nối hàn không có khuyết tật.	d
62	Hạ mức nước ngầm trong hố móng theo các phương án thế nào ? a. Mô tả các số liệu gốc về những vị trí thích hợp để thu nước ngầm và hút ra; b. Đặc điểm của các công trình đã và đang xây trên khu vực xây dựng c. Cơ sở của các biện pháp chấp nhận dùng để hạ mức nước là giải pháp chung của hệ thống hạ mức nước d. Bố trí các lỗ khoan quan trắc và các ống đo áp, cũng như các chỉ dẫn về quan trắc hạ thấp mức nước ngầm phải tuân theo quy định nghiêm ngặt.	c
63	Giám sát và kiểm soát chất lượng khi đầm nén đất phải làm như thế nào ? a. Kiểm soát độ chặt của đất đã đầm nén b. Đất đắp phải có độ ẩm tốt nhất khi thi công c. Ước tính độ ẩm tốt nhất với đất dính:10% d. Ước tính độ ẩm tốt nhất với đất không dính là:20%	b
64	Giám sát và kiểm soát chất lượng ép cọc theo phương án nào? a. Kiểm tra việc chọn thiết bị ép, công suất thiết bị lớn hơn 1,4 lần lực ép thiết kế quy định b. Lựa chọn đôi trọng phù hợp. Đôi trọng phải lớn hơn 1,1 lần lực ép lớn nhất.	b

TT	Nội dung câu hỏi	Đáp án
	c. Gia tải 10 ~ 15% tải trọng thiết kế để thử ổn định của hệ thiết bị ép. d. Phải theo tất cả các phương án nêu trên.	
65	Giám sát và kiểm soát chất lượng ép cọc để nghiệm thu có phương án thêm nào dưới đây? a. Phải bám sát các khâu thi công nền móng, không được bỏ sót công đoạn nào b. Quá trình theo dõi thi công, cần luôn luôn đối chiếu với các thông số về địa chất công trình c. Nếu là nghi ngờ về số đo, yêu cầu nhà thầu kiểm tra dưới sự chứng kiến của tư vấn giám sát. d. Nếu có nghi ngờ về dữ liệu địa chất hay thủy văn, có thể yêu cầu một đơn vị thẩm định xác định dữ liệu.	b
66	Những tiêu chuẩn nào dưới đây không còn dùng cho thi công cọc nhồi và tường vây? a. TCVN 9395 : 2012 Cọc khoan nhồi – Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu b. TCVN 4447 : 2012 Công tác đất – Thi công và nghiệm thu c. TCVN 4453 : 1995 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối – Quy phạm thi công và nghiệm thu d. TCVN 9340 : 2012 Hỗn hợp bê tông trộn sẵn – Yêu cầu cơ bản đánh giá chất lượng và nghiệm thu	b
67	Giám sát và kiểm tra chất lượng thi công tạo lỗ cho cọc nhồi yêu cầu ra sao ? a. Chọn cự ly khi khoan gần cọc mới đổ xong bê tông: b. Kiểm tra việc lựa chọn thiết bị khoan tạo lỗ c. Kiểm tra quyết định đặt ống chống tạm d. Phải chú ý kiểm soát cao độ dung dịch khoan	c
68	Kiểm soát chất lượng khi đổ bê tông a. Phải kiểm tra chất lượng bê tông dùng trong thi công cọc khoan nhồi. b. Bê tông được đổ không gián đoạn trong thời gian dung dịch khoan có thể giữ thành hố khoan (thông thường là 4 h). c. Kiểm soát chất lượng khi rút ống vách và vệ sinh đầu cọc. d. Mọi khâu kiểm tra phải ghi chép thành biên bản.	e
69	Cùng một mẻ bê tông được trộn, kết quả khi thử cường độ của mẫu lập phương và mẫu hình trụ có khác nhau không? a. Mẫu hình trụ cho trị số đọc kết quả nhỏ hơn mẫu lập phương b. Mẫu lập phương có bốn góc nên làm cho kết quả lớn so với mẫu hình trụ c. Lấy kết quả của mẫu hình trụ thêm 20% sẽ là kết quả của mẫu lập phương d. Tiêu chuẩn hiện hành chọn mẫu kết quả của mẫu hình trụ là kết quả hợp pháp	d
70	Khâu chuẩn bị cho công tác hoàn thiện gồm những việc gì ? a. Phải thi công xong các việc làm dưới lớp hoàn thiện như điện, nước. b. Phải lập biên bản cho các việc đã làm xong. c. Phải chỉnh độ cao các lớp nằm dưới lớp hoàn thiện. d. Phải lập biên bản chứng minh là sẵn sàng thi công hoàn thiện.	d
71	Cần chuẩn bị cho khâu lắp đặt thiết bị công trình thế nào ? a. Mọi việc phân xây phải đủ điều kiện để lắp đặt thiết bị.	d

TT	Nội dung câu hỏi	Đáp án
	b. Phải lập biên bản bàn giao giữa bên xây và bên lắp. c. Không được lắp hai loại thiết bị khác nhau trong một buồng, một phạm vi công tác. d. Phải có phối hợp trong quy trình lắp đặt thiết bị.	
72	Kiểm tra nghiệm thu chất lượng trát bao gồm các chỉ tiêu chính như sau: a. Độ phẳng mặt trát. b. Độ đặc chắc và bám dính của lớp trát với nền trát. c. Các yêu cầu đặc biệt khác của thiết kế. d. Tất cả các chỉ tiêu trên.	d
73	Kiểm tra chỉ tiêu độ đặc chắc và bám dính của lớp trát với nền trát bằng cách sau: a. Gõ nhẹ lên mặt trát, tất cả những chỗ bộp phải phá ra làm lại. b. Quan sát bằng mắt thường, mặt trát không có vết rạn chân chim, vữa chảy, vết hằn dụng cụ trát... c. Sử dụng thiết bị chuyên ngành để thí nghiệm kiểm tra. d. Kiểm tra theo trình tự thi công, không cần kiểm tra sau khi đã thi công hoàn thành.	a
74	Kiểm tra công tác lắp dựng giàn giáo, ván khuôn để xây tường theo yêu cầu sau: a. Không dùng loại giàn giáo chống, dựa vào tường đang xây. b. Không bắc ván lên tường mới xây. c. Giàn giáo phải cách tường đang xây ít nhất 5cm. d. Tất cả các yêu cầu trên.	d
75	Kiểm tra giám sát khối xây gạch phải đảm bảo các nguyên tắc kỹ thuật thi công như sau: a. Đúng khối lượng được duyệt. b. Đúng tiến độ thi công được duyệt. c. Ngang - bằng; Đứng – thẳng; Góc – vuông; Mạch không trùng; Thành một khối đặc chắc. d. Các câu trên đều đúng.	c
76	Các hàng gạch đặt ngang trong khối xây phải đảm bảo yêu cầu sau: a. Xây ở hàng đầu tiên (dưới cùng) và hàng sau hết (trên cùng). b. Xây ở cao trình đỉnh cột, tường. c. Xây trong các bộ phận nhô ra của kết cấu khối xây (gờ, mái đua...). d. Tất cả các câu trên đều đúng.	d
77	Khi nghiệm thu công tác thi công kết cấu gạch đá, phải kiểm tra một trong những việc sau: a. Chiều dày và độ đặc của các mạch vữa liên kết, vị trí các hàng gạch ngang. b. Việc thi công chính xác các khe lún, khe co giãn. c. Tài liệu xác định mác vật liệu, bán thành phẩm và sản phẩm được sử dụng. d. Tất cả các câu trên đều đúng.	d
78	Cốp pha thành bên của dầm, cột, tường có thể được tháo dỡ khi bê tông đạt cường độ: a. 70% cường độ theo mác thiết kế. b. 50% cường độ theo mác thiết kế. c. 50 daN/cm². d. Sau khi đổ bê tông được 24 giờ, không cần quan tâm đến cường độ.	c

TT	Nội dung câu hỏi	Đáp án
79	Kiểm tra cốt thép sau khi cắt uốn phù hợp với hình dáng kích thước của thiết kế được thực hiện theo các phương án nào? - Theo từng lô, mỗi lô 100 thanh thép cùng loại, chọn 5 thanh bất kỳ để kiểm tra. - Theo từng lô, mỗi lô 100 thanh thép cùng loại, chọn 3 thanh bất kỳ để kiểm tra. - Chọn 5 thanh bất kỳ trong toàn bộ số lượng được mời nghiệm thu để kiểm tra. - Không kiểm tra công việc này, chỉ nghiệm thu toàn bộ cốt thép cấu kiện trước khi đổ bê tông.	a
80	Trường hợp nào sau đây bắt buộc phải tiến hành kiểm tra thí nghiệm xi măng tại hiện trường: - Chỉ thí nghiệm duy nhất một lần khi thiết kế thành phần cấp phối bê tông. - Mỗi lần nghiệm thu vật tư xi măng chở đến cung cấp cho công trường. - Lô xi măng đã được bảo quản trên 3 tháng kể từ ngày sản xuất. - Không cần thí nghiệm nếu nhà thầu đã cung cấp đầy đủ chứng chỉ xuất xứ và bộ hồ sơ hợp quy của xi măng.	c
81	Trước khi xây khối xây vòm, phải kiểm tra chia gạch xây trước lên ván khuôn theo nguyên tắc sau: - Chia từ đỉnh xuống chân, và điều chỉnh cho chẵn viên gạch. - Chia từ đỉnh xuống chân, có thể cắt gạch để đảm bảo kích thước khối xây. - Xây theo thứ tự từ trái qua phải hoặc ngược lại, không cần phải chia trước. - Xây theo thứ tự bất kỳ thuận lợi nhất, tùy kích thước vòm.	a
	Việc tháo dỡ ván khuôn khối xây vòm phải thực hiện theo trình tự sau: - Khối xây vòm đã đủ cường độ và thời gian theo quy định thì tháo dỡ hẫng ván khuôn. - Tháo nê hạ toàn bộ ván khuôn xuống 0.1m - 0.15m theo trình tự đối xứng trên toàn vòm, kiểm tra an toàn mới tháo dỡ hẫng. - Khối xây vòm đạt 70% cường độ thiết kế thì tháo dỡ hẫng ván khuôn. - Tháo dỡ hẫng ván khuôn theo trình tự đối xứng trên toàn bộ vòm.	b
82	Khi nghiệm thu công tác thi công kết cấu gạch đá trong vùng động đất, phải kiểm tra thêm: - Các đai kháng chấn theo từng tầng. - Việc liên kết các tường mỏng và vách mỏng với các tường chịu lực, với khung và với các sàn. - Việc gia cường các tường gạch bằng các cấu kiện bê tông cốt thép lắp ghép và đổ tại chỗ. - Tất cả các câu trên đều đúng.	d
83	Khi kiểm tra chất lượng và sức chịu tải của cọc khoan nhồi nhà cao tầng bằng công tác thử tĩnh, cọc thí nghiệm phải được dùng thí nghiệm khi xảy ra một trong các hiện tượng sau: - Số đọc cơ sở ban đầu không chính xác. - Độ lún lớn nhất của cọc tại cấp tải trọng 2.0 lần tải thiết kế sau 24 giờ bằng 2% đường kính cọc. - Độ lún lớn nhất của cọc tại cấp tải trọng 2.5 lần tải thiết kế sau 24 giờ	a

TT	Nội dung câu hỏi	Đáp án
	bằng 2% đường kính cọc. d. Độ lún dư bằng 5mm.	
84	Khi kiểm tra chất lượng và sức chịu tải của cọc khoan nhồi nhà cao tầng bằng công tác thử tĩnh, cọc thí nghiệm được coi là bị phá hoại khi xảy ra một trong các hiện tượng sau: a. Kích đồng hồ đo biến dạng bị hư hỏng. b. Liên kết giữa hệ thống gia tải, cọc neo không đảm bảo. c. Độ lún dư bằng 10mm. d. Tất cả các câu trên đều đúng.	c
85	Cốp pha đầm bê tông có khẩu độ 6m có độ vòng thi công là: a. Không được thi công có độ vòng. b. 18mm. c. 9mm. d. 6mm.	b
86	Mặt cắt ngang của tiết diện cột bê tông cốt thép tại vị trí một nửa chiều cao cột có 8 thanh thép tròn gân $\phi 20$ chịu lực. Việc nối buộc chồng cốt thép trong trường hợp nào sau đây được phép thực hiện: a. Có 4 thanh thép $\phi 20$ được nối trong cùng một mặt cắt. b. Có 3 thanh thép $\phi 20$ được nối trong cùng một mặt cắt. c. Có 2 thanh thép $\phi 20$ được nối trong cùng một mặt cắt. d. Cả 3 trường hợp trên.	d
87	Các đoạn cọc có các khiếm khuyết sau sẽ không được nghiệm thu sử dụng: a. Sai lệch chiều dài đoạn cọc là - 20mm b. Có vết nứt rộng hơn 0.2mm c. Độ sâu vết nứt ở góc không quá 10mm. d. Độ lệch mũi cọc khỏi tâm là 10mm.	b
88	Cọc bê tông cốt thép được thi công bằng búa đóng diesel, độ chối được xác định như sau: a. Bằng trị trung bình của loạt 10 nhát sau cùng. b. Tiến hành đóng từng nhát để theo dõi độ chối cho mỗi nhát. c. Đo độ lún của cọc, tần số đập của búa và áp lực hơi cho từng phút. d. Độ lún của cọc ở nhát cuối cùng.	a
89	Kiểm tra giám sát việc ghi chép lực ép theo nhật ký ép cọc được tiến hành như sau: a. Cho từng m chiều dài cọc tới khi đạt độ sâu ép cọc theo thiết kế; b. Cho từng m chiều dài cọc tới khi đạt lực ép lớn nhất P_{max}; c. Cho từng m chiều dài cọc tới khi đạt lực ép nhỏ nhất P_{min}; d. Cho từng m chiều dài cọc tới khi đạt lực ép nhỏ nhất P_{min}, sau đó ghi chép cho từng 20cm đến khi kết thúc.	d
90	Kiểm tra, nghiệm thu dung dịch bentonite giữ thành hố khoan cọc khoan nhồi được thực hiện như sau: a. Chỉ cần thực hiện cho mỗi lô trộn mới. b. Kiểm tra dung trọng, độ nhớt, hàm lượng cát và độ pH phải được thực hiện cho từng cọc. c. Cao độ dung dịch phải bằng cao độ mực nước ngầm. d. Không kiểm tra chỉ tiêu tính năng của dung dịch nếu được tái sử dụng không quá 6 tháng.	b
91	Khi khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi, cao độ đỉnh ống chống tạm phải cao hơn	c

<u>TT</u>	<u>Nội dung câu hỏi</u>	<u>Đáp án</u>
	mặt đất hoặc mực nước cao nhất tối thiểu là: 0.1m. 0.2m. 0.3m. 0.4m.	
92	Khi khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi, cao độ dung dịch khoan trong lỗ phải luôn được giữ đảm bảo sao cho: - Áp lực dung dịch khoan luôn lớn hơn áp lực của đất và nước ngầm phía ngoài lỗ khoan - Áp lực dung dịch khoan luôn nhỏ hơn áp lực của đất và nước ngầm phía ngoài lỗ khoan. - Cao hơn mực nước ngầm ít nhất 0.5m - Cao hơn mực nước ngầm ít nhất 1.0m	a
93	Kiểm tra chất lượng bê tông cọc khoan nhồi trước khi đổ theo yêu cầu sau: - Mỗi cọc lấy 3 tổ mẫu (3 mẫu/tổ) cho ba phần, đầu, giữa và mũi cọc - Lấy mẫu theo quy định cứ 20m³ bê tông/01 tổ mẫu, mỗi tổ 3 mẫu - Có thể sử dụng các phương pháp siêu âm, tán xạ Gamma, phương pháp động biến dạng nhỏ... - Có thể sử dụng phương pháp khoan lấy lõi.	a
94	Chênh lệch cao độ cho phép giữa hai mép vật liệu lát là gạch ceramic, granite, gạch lát xi măng quy định như sau: 0.5mm 1.0mm 1.5mm 2.0mm	a
95	Yêu cầu kiểm tra dung sai cho phép trên mặt láng không được vượt quá giá trị sau: - Dung sai cao độ: 2cm - Dung sai độ dốc: 0.5% - Dung sai khe hở với thước 3m: 3mm - Các câu trên đều sai	c

Viện giáo dục xây dựng Việt Nam nhận tư vấn, kê khai hồ sơ, tổ chức thi sát hạch chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của Bộ Xây dựng và các sở xây dựng trên toàn Quốc (bao đồ). Các cá nhân có nhu cầu cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng vui lòng liên hệ Hotline 0982 63 77 86 để được hỗ trợ tư vấn 24/7

VIỆN GIÁO DỤC XÂY DỰNG VIỆT NAM

Số 42/155 Thịnh Liệt-Hoàng Mai-HN

Tel: 043.686 56 56/ Fax: 043. 685 55 99/ Hotline: 0982 63 77 86

Email: giaoducxaydung@gmail.com